BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG CĐ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐIỂM TOÀN KHÓA

(Dựa vào kết quả điểm thi lần cao nhất)

Lớp học : CD19DH2 | **Khoa : Khoa Công Nghệ Thông Tin - Điện tử** | **Ngành đào tạo : Thiết kế đồ họa** | **Số TC QĐ : 83**

Khóa học : K19 | **Bậc đào tạo : Cao Đẳng** | **Chuyên ngành : Thiết kế đồ họa**

TT	HỌ ĐỆM VÀ TÊN		ĐIỆN THOẠI	Cấu trúc máy tính	Tin học	Cơ sở lập trình	Anh văn A1	Thiết kế web cơ bản	Cơ sở dữ liệu	CCNA1	Lập trình hướng đối	Toán rời rạc	Anh văn A2	Giáo dục quốc phòng -	Mỹ thuật ứng dụng	Thiết kế hình ảnh với	Anh văn A3	Giáo dục thể chất	Thiết kế đồ họa với	Xuất bản truyền thông	Thiết kế 3D với 3DMax	Pháp luật	Giáo dục chính trị	Thực tập tốt nghiệp	Nghệ thuật chữ	Thiết kế chuyển động	Thiết kế đồ họa với	Kỹ năng mềm	Đồ án chuyên ngành	Xử lý phim ảnh với	Thiết kế Poster	Số TC ĐK	Số TC TL	Số TC KD	MÔN TN TN 1 ĐACN	MÔN TN TN 2 TKP	TBC XẾP HẠNG	XẾP LOẠI TN	Chuẩn đầu ra Anh văn	Chuẩn đầu ra Tin học
				ĐIỂM HỌC PHẦN (28 học phần)																																				
				2	3	4	3	3	3	4	4	2	3	4	2	3	3	2	3	3	3	2	4	5	2	3	3	2	3	3	2									3	2				
Đủ điều kiện tốt nghiệp																																								
1	Lê Thị Thanh	Hằng	0326797716	5.2	5.5	5.2	6.3	5.5	5.3	6.9	5.2	5.5	6.3	7.2	7.1	7.5	7.2	7.2	7.1	5.9	5.6	7.2	6.0	7.5	6.7	5.7	8.4	8.6	7.1	7.0	5.0	**83**	**83**	**0**	7.1	5.0	**6.40**	Trung bình	x	x
2	Vũ Đức	Thắng	0903842832	5.6	5.5	7.1	5.4	6.9	8.4	6.8	5.2	6.8	6.0	7.2	6.0	7.2	5.3	5.6	6.2	6.1	6.4	6.8	6.0	6.5	5.6	7.1	8.2	7.6	6.9	7.1	5.6	**83**	**83**	**0**	6.9	5.6	**6.48**	Trung bình	x	x
Không đủ điều kiện tốt nghiệp																																								
3	Phạm Nhựt	Đăng	0765995541	5.4	5.4	5.0	5.3	6.9	5.3	7.1	5.5	5.2	5.3	7.8	7.1	8.3	5.8	5.3	7.0	8.5	6.1	7.7	6.8	0.0	7.4	6.1	7.5	7.6	7.5	5.6	7.0	**83**	**78**	**5**	7.5	7.0	**6.03**	Không Đạt		x
4	Trần Minh	Hiếu	0398049669	3.2	4.8	3.4	7.1	1.8	4.6	5.5	3.6	3.0	3.9	7.1	7.7	6.8	6.9	9.6	7.7	6.0	6.5	7.7	7.0	0.0	6.6	5.9	7.3	8.6	8.3	6.7	7.0	**83**	**54**	**29**	8.3	7.0	**5.44**	Không Đạt		x
5	Bùi Cao Minh	Huân	0339527258	7.6	8.3	6.9	5.7	7.9	6.7	5.2	7.9	5.1	1.3	7.6	7.5	8.7	5.1	9.7	7.8	7.5	8.0	7.1	6.5		8.4	8.5	9.0	8.2	3.8	2.1	3.2	**78**	**67**	**11**	3.8	3.2	**6.55**	Không Đạt	x	x
6	Nguyễn Thành	Minh	0382429005	2.3	5.0	4.4	4.9	0.3	1.6	0.0	1.1	6.3	2.1	7.2	6.6	6.3	5.6	6.7	7.3	5.6	5.9	3.2	7.2		6.8	5.7	7.5	8.6	3.4	2.1	2.8	**78**	**42**	**36**	3.4	2.8	**4.36**	Không Đạt		x
7	Vòng Chi	Nằng	0852524474	6.0	7.6	9.4	8.5	7.7	7.1	2.3		3.0		7.2	5.8	6.7	6.9	9.0	7.9	6.2	7.3	7.7	7.3		8.0	8.1	7.4	7.6	3.1	7.8	1.2	**71**	**60**	**11**	3.1	1.2	**6.64**	Không Đạt		x
8	Làu Cún	Sáng	0589134897	5.4	7.2	8.1	5.4	5.9	7.7	7.0	5.5	6.2	5.8	7.0	6.0	7.0	5.6	0.0	6.8	5.9	5.0	7.1	5.0	8.0	6.0	6.0	7.4	7.6	8.1	7.7	6.0	**83**	**81**	**2**	8.1	6.0	**6.56**	Không Đạt	x	x

Tổng HSSV: **8**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 09 năm 2022

NGƯỜI LẬP BẢNG | **PHÒNG ĐÀO TẠO**